



BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1912/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua
Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số”
giai đoạn 2026 - 2030**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 109/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ và Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 16/2026/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ đối với ngành Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 1181/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1121/QĐ-BCT ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Chương trình hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết số 109/NQ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2026 cập nhật, bổ sung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Kết luận số 18-KL/TW của Trung ương về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ, doanh nghiệp trực thuộc Bộ và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thành viên Hội đồng TĐKT Bộ;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ;
- Các doanh nghiệp trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TCCB (binhdt.ipsi).

BỘ TRƯỞNG



Lê Mạnh Hùng

KẾ HOẠCH**Triển khai thực hiện Phong trào thi đua****Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số”
giai đoạn 2026 - 2030***(Kèm theo Quyết định số 912/QĐ-BCT**ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030 theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1181/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2026 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030.

Căn cứ vào Quyết định nêu trên, Bộ Công Thương triển khai thực hiện Phong trào thi đua Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030 trong Bộ Công Thương (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua), để Phong trào thi đua được triển khai rộng khắp, đạt hiệu quả, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Phong trào thi đua được tổ chức dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng, thống nhất quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò, trách nhiệm tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức Bộ Công Thương, các tầng lớp nhân dân, giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, sự nỗ lực, chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và từng người dân để thống nhất nhận thức, tư duy hành động, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

2. Phong trào thi đua gắn chặt với nhiệm vụ hoàn thiện thể chế, nâng cao chất lượng tổ chức thi hành pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; lấy kết quả thực hiện mục tiêu tăng trưởng và nâng cao đời sống nhân dân làm thước đo của Phong trào thi đua.

3. Các đơn vị thuộc Bộ, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ (sau đây viết tắt là đơn vị), doanh nghiệp trực thuộc Bộ (sau đây viết tắt là doanh nghiệp) tổ chức Phong trào thi đua bám sát việc thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của từng đơn vị, doanh nghiệp hướng về cơ sở với phương châm: người dân là gốc, là trung tâm, là chủ thể của phát triển.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THI ĐUA

1. Mục tiêu thi đua

- Tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tri thức, kinh tế tuần hoàn và đẩy mạnh quản trị quốc gia, quản trị đơn vị đáp ứng yêu cầu kiến tạo, phát triển bền vững và phục vụ nhân dân.

- Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần đoàn kết, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng hành động của mỗi tập thể, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức Bộ Công Thương trên tất cả các lĩnh vực, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030.

2. Chỉ tiêu thi đua

Hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, các chỉ tiêu trong chương trình kế hoạch của Bộ Công Thương (Chương trình hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết số 109/NQ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2026 cập nhật, bổ sung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Kết luận số 18-KL/TW của Trung ương về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026-2030 gắn với mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”) và các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển của đơn vị. Trong đó, chỉ tiêu quan trọng nhất là phấn đấu tăng trưởng GDP bình quân đạt từ 10%/năm trở lên gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp; cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân. Thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030, trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, thuộc nhóm 30 nền kinh tế có quy mô GDP hàng đầu thế giới.

III. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Thi đua xây dựng đồng bộ thể chế kiến tạo và phát triển bền vững, tạo đột phá tăng trưởng, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, liên thông thị trường (tài chính, lao động, khoa học công nghệ...), giải phóng sức sản xuất, huy động nguồn lực, khuyến khích làm giàu chính đáng.

2. Thi đua khơi thông, phát huy và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; hỗ trợ doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, năng lượng bền vững; quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Thi đua củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; ứng phó, khắc phục kịp thời tình trạng khẩn cấp, khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội.

4. Thi đua phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thúc đẩy liên kết, phát triển vùng, phát triển kinh tế biển, phát triển đô thị; tập trung đẩy nhanh tiến độ các

công trình trọng điểm quốc gia, hạ tầng giao thông chiến lược, hạ tầng kỹ thuật và xã hội, giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng, khơi thông nguồn lực cho phát triển.

5. Thi đua đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, hướng tới xây dựng nông thôn hiện đại, bền vững, giữ gìn bản sắc văn hóa.

6. Thi đua xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, liêm chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp phục vụ nhân dân và doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững với khẩu hiệu: chính quyền gần dân, sát cơ sở, phục vụ tận tâm, hiệu quả.

7. Thi đua phát triển hệ giá trị văn hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, y tế, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, tăng cường bảo vệ, cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân.

8. Thi đua đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả.

IV. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các đơn vị

- Hoàn thành, hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu ngành Công Thương, các nhiệm vụ được giao tại Chương trình của Chính phủ, của Bộ Công Thương, của đơn vị và các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm.

- Đẩy mạnh công tác tham mưu xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước; có sáng kiến, giải pháp tháo gỡ kịp thời dứt điểm các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế, thủ tục hành chính, khơi thông và giải phóng sức sản xuất, mọi nguồn lực, đẩy mạnh phát triển lực lượng sản xuất mới; trong đó, tập trung vào cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, bảo đảm thực chất, phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước; chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm; giảm chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, phân cấp, phân quyền tối đa, thực chất gắn với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi, tăng cường giám sát, kiểm tra, đôn đốc.

- Hỗ trợ, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, thuận lợi, an toàn, minh bạch cho doanh nghiệp phát triển gắn với triển khai hiệu quả các nghị quyết, chiến lược, chuyên đề của Bộ Chính trị.

- Ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ.

- Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực, tài sản công, tài sản quốc gia, tài sản đơn vị.

b) Đối với các doanh nghiệp

- Tăng trưởng doanh thu bình quân từ 8-12%/năm, lợi nhuận tăng trưởng ổn định từ 5-10%/năm, nộp ngân sách tăng 5%/năm, năng suất lao động tăng từ 6-8%/năm.

- Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào sản xuất kinh doanh, sử dụng năng lượng hiệu quả, sản xuất xanh - sạch - tiết kiệm, chú trọng phát triển kinh tế số, kinh tế tri thức, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, bảo đảm môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động.

- Đóng góp vào ngân sách nhà nước, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng, đóng góp tích cực trong các phong trào thi đua của Bộ Công Thương, địa phương.

d) Đối với cá nhân

Cán bộ, công chức, viên chức: nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo gắn với sản phẩm cụ thể, có khả năng đo lường và mang lại hiệu quả thực tiễn rõ rệt trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tăng trưởng bền vững “2 con số”. Gắn việc đánh giá hàng năm với hiệu quả xử lý công việc và trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Hình thức khen thưởng

- *Khen thưởng sơ kết:*

- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- + Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương;
- + Giấy khen.

- *Khen thưởng tổng kết:*

- + Huân chương Lao động;
- + Cờ Thi đua của Chính phủ;
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- + Cờ Thi đua của Bộ Công Thương;
- + Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương;
- + Giấy khen.

b) Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng có hiệu lực tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các đơn vị, doanh nghiệp, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, Thủ trưởng các đơn vị, doanh nghiệp trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai Phong trào thi đua.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua, góp phần tạo khí thế thi đua sôi nổi, hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các Nghị quyết của Bộ Chính trị có liên quan.

3. Gắn phong trào thi đua với nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị, doanh nghiệp; thực hiện lồng ghép nội dung thi đua vào các chương trình mục tiêu quốc gia, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 05 năm. Cụ thể hóa các nội dung thi đua thành chỉ tiêu định lượng, nhiệm vụ phù hợp với từng lĩnh vực; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ của bộ máy nhà nước. Lấy kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện Phong trào thi đua và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua ở các đơn vị, doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

5. Tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua; đánh giá thực chất kết quả Phong trào thi đua gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng đơn vị, doanh nghiệp.

6. Phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong Phong trào thi đua; thực hiện khen thưởng xứng đáng, kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc, tạo động lực lan tỏa rộng khắp.

VI. THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030. Các đơn vị (trừ các Vụ, Văn phòng Bộ), doanh nghiệp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua trong Quý III/2026. Các đơn vị, doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong năm 2028 và tổng kết vào năm 2030.

2. Trách nhiệm thực hiện

2.1. Các đơn vị, doanh nghiệp

a) Căn cứ Kế hoạch này và Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” tại Quyết định số 1230/QĐ-BCT ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương và các phong trào thi đua khác do Bộ trưởng Bộ Công Thương phát động đang triển khai thực hiện để cụ thể hóa thành các chỉ tiêu thi đua phù hợp với đặc điểm, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ, tổ chức phát động các Phong trào thi đua thường xuyên, thi đua chuyên đề gắn với chức năng, nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực với nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng bền vững “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030.

b) Tổ chức các Đợt thi đua cao điểm với khẩu hiệu: bút phá từ tư duy, tăng trưởng từ hành động để tạo cú hích hoàn thành và hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ được giao.

c) Xây dựng cơ chế khen thưởng “Về đích sớm” để kịp thời biểu dương, tôn vinh cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc mang tính đột phá, sáng tạo; có sáng kiến, giải pháp, mô hình mới được áp dụng hiệu quả, tác động tích cực trong thực tiễn hoặc có đóng góp nổi bật trong xử lý kịp thời các tình huống cấp bách, nhiệm vụ trọng tâm; cán bộ năng động, sáng tạo, dám đổi mới vì lợi ích chung.

d) Tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua đảm bảo đúng tiến độ, kế hoạch đề ra; phát hiện, biểu dương, khen thưởng kịp thời và nhân rộng các điển hình tiên tiến, cách làm hay, mô hình mới, sáng tạo, hiệu quả trong Phong trào thi đua.

đ) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị, doanh nghiệp phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

2.2. Văn phòng Bộ phối hợp với Báo Công Thương, Tạp chí Công Thương, Nhà xuất bản Công Thương, Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm mới sáng tạo, hiệu quả trong Phong trào thi đua.

2.3. Vụ Tổ chức cán bộ

- Tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua.

- Phối hợp với Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp, các đơn vị liên quan hướng dẫn khen thưởng Phong trào thi đua và triển khai, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ và Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Phối hợp với các đơn vị trình khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và thành tích xuất sắc đột xuất mang tính đột phá, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua, nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn theo đề nghị của các đơn vị, doanh nghiệp; Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định./.